



VĂN PHÒNG SPS VIỆT NAM

VIETNAM SANITARY AND PHYTOSANITARY NOTIFICATION AUTHORITY AND ENQUIRY POINT



CẬP NHẬT THÔNG TIN VỀ CÁC BIỆN PHÁP AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ KIỂM DỊCH ĐỘNG, THỰC VẬT (SPS) CỦA EU, TRUNG QUỐC, HÀN QUỐC, NHẬT BẢN, ÚC, NIU DI-LÂN

Văn phòng SPS Việt Nam
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

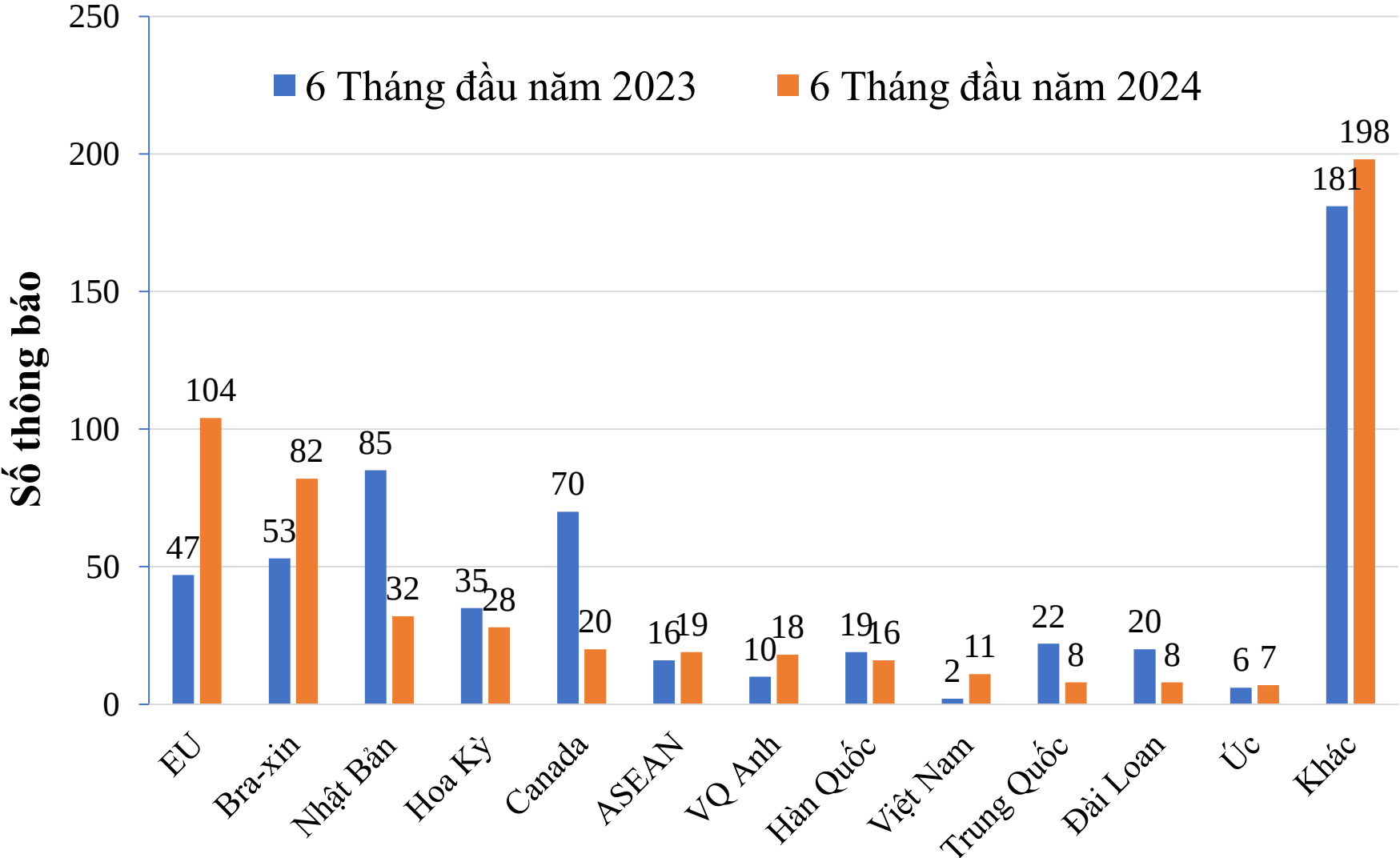


NỘI DUNG

- 1. CẬP NHẬT THÔNG BÁO/DỰ THẢO CÁC BIỆN PHÁP SPS CỦA CÁC ĐỐI TÁC THƯƠNG MẠI**
- 2. QUY ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: EU, TRUNG QUỐC, HÀN QUỐC, NHẬT BẢN, ÚC, NIU DI-LÂN**
- 3. MỘT SỐ THÔNG BÁO SPS ĐÁNG LƯU Ý**

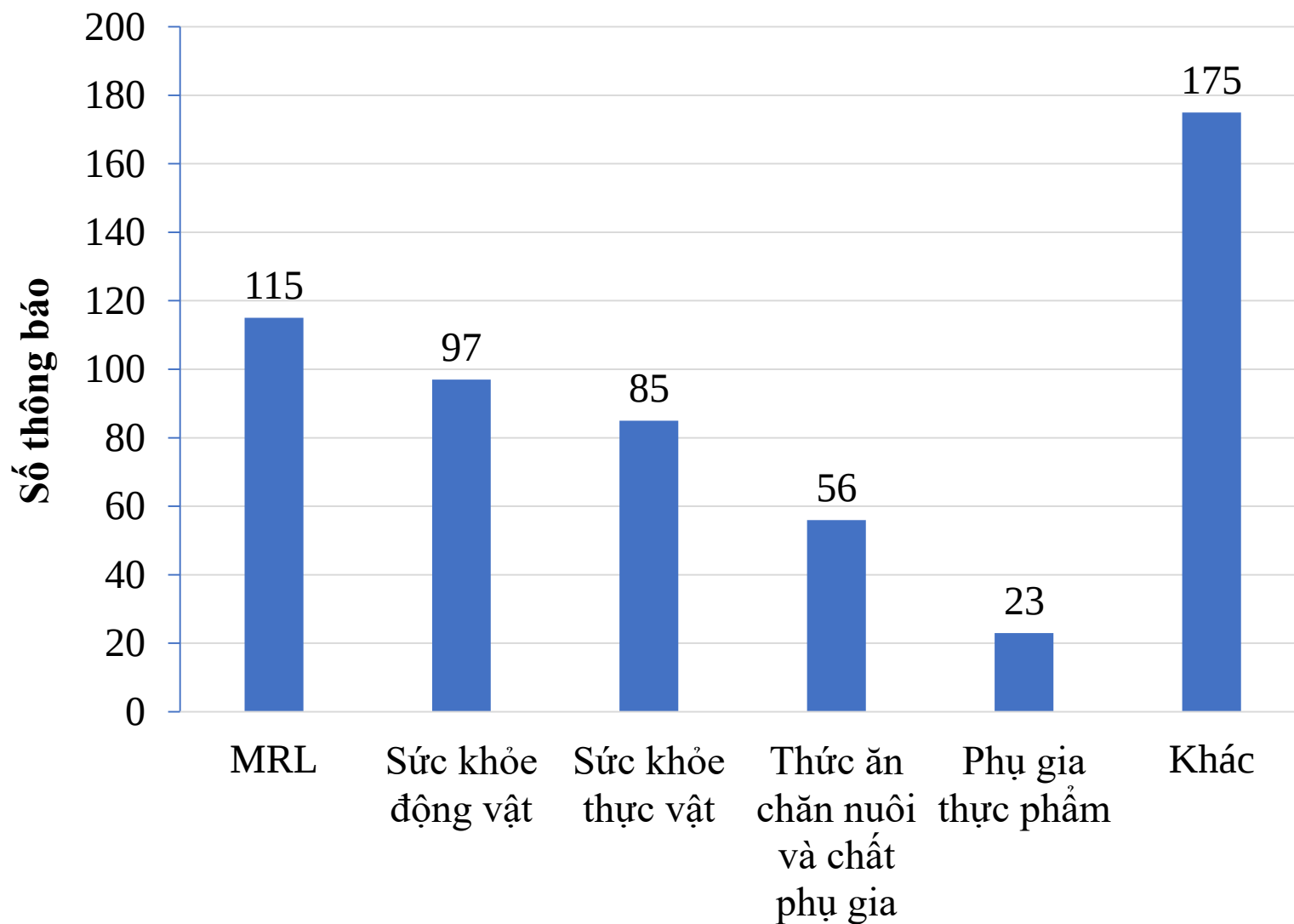
CẬP NHẬT THÔNG BÁO/DỰ THẢO CÁC BIỆN PHÁP SPS

Tổng hợp thông báo và thông báo dự thảo biện pháp SPS theo quốc gia/khu vực, 6 tháng đầu năm 2024 (**Tổng 551** so với **566 TB** 6 tháng đầu năm 2023)



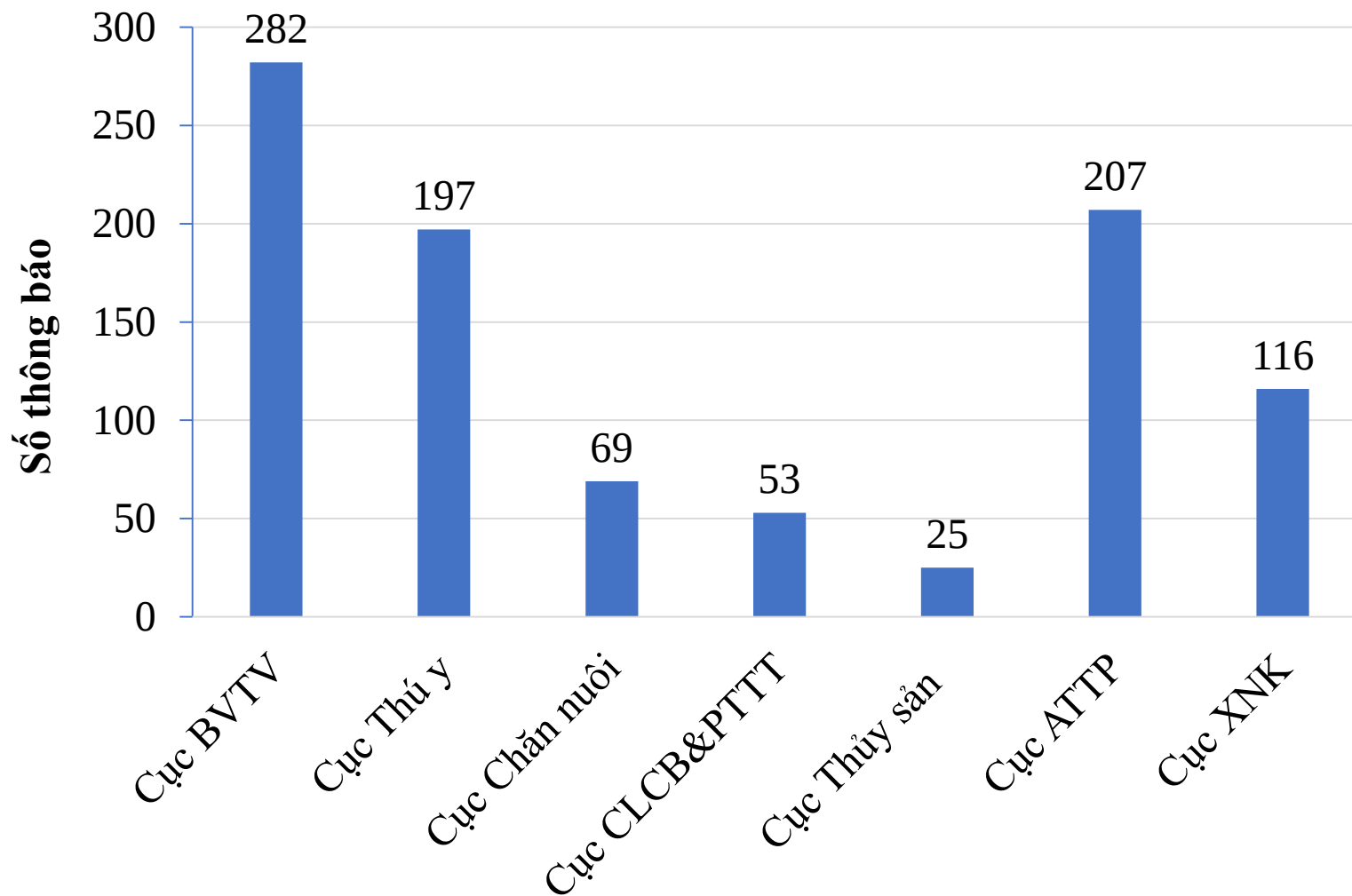
CẬP NHẬT THÔNG BÁO/DỰ THẢO CÁC BIỆN PHÁP SPS

Tổng hợp thông báo
và thông báo dự thảo
biện pháp SPS theo
nhóm lĩnh vực, 6
tháng đầu năm 2024
(**Tổng 551**)



CẬP NHẬT THÔNG BÁO/DỰ THẢO CÁC BIỆN PHÁP SPS

Số lượng thông báo và thông báo dự thảo biện pháp SPS đã chuyển đến các cơ quan trong mạng lưới các điểm thông báo và hỏi đáp về SPS, 6 tháng đầu năm 2024
(Tổng 949)



**QUY ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: EU, TRUNG QUỐC,
HÀN QUỐC, NHẬT BẢN, ÚC, NIU DI-LÂN**

THỊ TRƯỜNG EU

- + Quy định (EU) số 178/2002 (được coi là Luật thực phẩm chung của EU) là văn bản luật quan trọng nhất đưa ra nguyên tắc và quy tắc chung về an toàn thực phẩm ở EU. Quy định này áp dụng cho tất cả các công đoạn sản xuất, chế biến và phân phối thực phẩm (từ trang trại đến bàn ăn);
- + Quy định chống phá rừng (EUDR), EUDR được áp dụng từ tháng 01/2025, riêng đối với các doanh nghiệp nhỏ sẽ áp dụng bắt đầu từ tháng 6/2025. Theo đó sẽ cấm nhập khẩu 7 nhóm mặt hàng (cà phê, dầu cọ, gỗ, cao su, thịt bò, ca cao và đậu) vào EU nếu quá trình sản xuất các mặt hàng này gây mất rừng;
- + Quy định số 1005/20081 (IUU) có hiệu lực từ ngày 01/10/2010 về chống Khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định;
- + Quy định (EU) số 2019/1793 về việc áp dụng các biện pháp tạm thời kiểm soát chính thức và biện pháp khẩn cấp một số thực phẩm được nhập khẩu vào EU;
- + Quy định (EU) 2022/2292 ngày 06/9/2022 bổ sung Quy định (EU) 2017/625, các sản phẩm thực phẩm hỗn hợp có chứa thành phần có nguồn gốc từ động vật thì thành phần nguyên liệu từ động vật phải nằm trong danh sách các doanh nghiệp (quốc gia được phê duyệt) được phép xuất khẩu sản phẩm động vật vào EU.

THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

QUY ĐỊNH VỀ MỨC DƯ LƯỢNG TỐI ĐA (MRL) CỦA TRUNG QUỐC

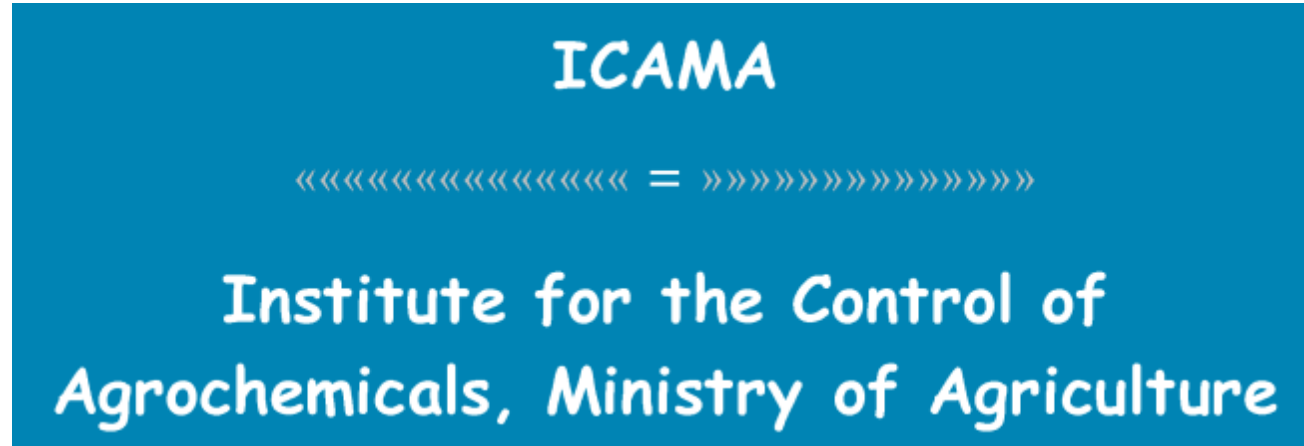
- Trung Quốc không có chính sách MRL mặc định.
- Trung Quốc duy trì Danh sách MRL quốc gia và không áp dụng các tiêu chuẩn của các thị trường khác hay Tiêu chuẩn của CODEX
- Tiêu chuẩn MRL của Trung Quốc được cập nhật hai năm một lần và các thay đổi chủ yếu bao gồm việc bổ sung các MRL mới. Các đề xuất MRL được thông báo cho WTO trong suốt cả năm, nhưng có thể mất một đến hai năm để các điều khoản dự thảo được thông qua.



THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

Các Cơ quan Chính phủ chịu trách nhiệm về Quy định MRL Thuốc BVTV

- Viện Kiểm soát Hóa chất Nông nghiệp Bộ Nông nghiệp (ICAMA), trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Nông thôn (MARA), chịu trách nhiệm về quy định thuốc bảo vệ thực vật và xây dựng các quy định về MRL. Cơ quan Quản lý Nhà nước về Quy chế Thị trường (SAMR) cũng chịu trách nhiệm xây dựng và thực hiện các chính sách và quy định chính về an toàn thực phẩm và cùng xuất bản GB 2763 với MARA và Ủy ban Y tế Quốc gia Trung Quốc (NHC).
- Các Cơ quan Chính phủ chịu trách nhiệm Giám sát và Thực thi MRL: Tổng cục Hải quan (GACC) chịu trách nhiệm giám sát và thực thi MRL ở Trung Quốc.



GENERAL ADMINISTRATION OF CUSTOMS
PEOPLE'S REPUBLIC OF CHINA

THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

ICS 65.100
G 25



中华人民共和国国家标准

GB 23200.116—2019

食品安全国家标准
植物源性食品中90种有机磷类农药及其
代谢物残留量的测定 气相色谱法

www.dugan.com

National food safety standard—

Determination of 90 organophosphorus pesticides and metabolites
residues in foods of plant origin—Gas chromatography method

2019-08-15 发布

中华人民共和国国家卫生健康委员会
中华人民共和国农业农村部
国家市场监督管理总局



ICS 65.100
G 25



中华人民共和国国家标准

GB 23200.117—2019

食品安全国家标准
植物源性食品中啶虫脒铜残留量的测定
高效液相色谱法

www.ilet15.com

National food safety standard—
Determination of oxine-copper residue in foods of plant origin—
High performance liquid chromatography

2019-08-15 发布

中华人民共和国国家卫生健康委员会
中华人民共和国农业农村部
国家市场监督管理总局



ICS 65.100
G 25



中华人民共和国国家标准

GB 2763—2019

代替 GB 2763—2016, GB 2763.1—2018

食品安全国家标准
食品中农药最大残留限量

www.instrument.com.cn

National food safety standard—Maximum residue limits for pesticides in food

- GB 2763 Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia - Giới hạn Dư lượng Tối đa đối với Thuốc trừ sâu trong Thực phẩm
- GB 23200.116 Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia - Xác định 90 Thuốc trừ sâu và các chất chuyển hóa hữu cơ tồn dư trong thực phẩm có nguồn gốc thực vật - Phương pháp sắc ký khí
- GB 23200.117 Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia - Xác định Dư lượng Oxine-Đồng trong Thực phẩm có Nguồn gốc Thực vật - Phương pháp Sắc ký lỏng Hiệu suất Cao

THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

GB 2763 Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia - Giới hạn Dư lượng Tối đa đối với Thuốc trừ sâu trong Thực phẩm

- So với phiên bản trước, GB 2763 sẽ giới thiệu các sửa đổi chính sau:
- Sửa đổi lượng tiêu thụ hàng ngày được chấp nhận (ADI) của 21 loại thuốc trừ sâu. Ví dụ, ADI cho abamectin sẽ được sửa đổi từ 0,002 thành 0,001 mg/kg thể trọng.
- Thêm giới hạn dư lượng tối đa cho 51 loại thuốc trừ sâu, chẳng hạn như 2,4-D-dimetylamin
- Sửa đổi 28 giới hạn tồn dư tối đa hiện có đối với thuốc trừ sâu trong thực phẩm
- Giới thiệu 25 tiêu chuẩn thử nghiệm để xác định mức tồn dư của thuốc trừ sâu trong thực phẩm
- Bổ sung 11 loại thuốc trừ sâu vào Danh mục Thuốc trừ sâu được Miễn trừ Giới hạn Dư lượng Tối đa trong Thực phẩm. Do đó, những loại thuốc trừ sâu này sẽ được miễn các giới hạn dư lượng tối đa. Ví dụ về thuốc trừ sâu mới được bổ sung bao gồm *Bacillus thuringiensis*, *Pseudomonas fluorescens* và *Bacillus subtilis*.



民 共 和 国 国 家 标 准

GB 2763—2019

代替 GB 2763—2016、GB 2763.1—2018

品安全国家标准
中农药最大残留限量
www.instrument.com.cn
andard—Maximum residue limits for pesticides in food

THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC

- Quy định chung về an toàn thực phẩm: Áp dụng các quy định trong Luật kiểm soát an toàn thực phẩm nhập khẩu ban hành ngày 28/3/2017 và Đạo luật đặc biệt về kiểm soát an toàn thực phẩm nhập khẩu ban hành ngày 08/10/2020.
- Quy định về MRLs: Chính phủ Hàn Quốc áp dụng quy định có trong Hệ thống quản lý danh mục thuốc BVTV Hàn Quốc (Positive List System: hệ thống PLS) từ ngày 1/1/2019. Đối với các loại thuốc BVTV chưa được đăng ký thiết lập MRLs, Hàn Quốc sẽ áp dụng mức MRL mặc định chung là 0,01 mg/kg.
- Quy định về kiểm tra chuyên sâu: Theo Hệ thống PLS, thực phẩm nhập khẩu vào Hàn Quốc sẽ trải qua các bước kiểm tra nghiêm ngặt, bao gồm kiểm tra trên hồ sơ, kiểm tra thực địa lô hàng. Tần suất kiểm tra chuyên sâu sẽ tùy vào tình hình cụ thể.
- Quy định về phụ gia thực phẩm: Áp dụng tiêu chuẩn và quy định đối với phụ gia thực phẩm ban hành ngày 13/11/2020.



THỊ TRƯỜNG NHẬT BẢN

- ✓ Luật bảo vệ thực vật
- ✓ Luật Kiểm dịch
- ✓ Luật quy định về hóa chất nông nghiệp.
- ✓ Luật bảo vệ các giống cây trồng và hạt giống
- ✓ Luật vệ sinh thực phẩm
- ✓ Luật An toàn Sản phẩm Tiêu dùng
- ✓ Luật cơ sở về an toàn thực phẩm
- ✓ Luật ngư nghiệp
- ✓ Luật kiểm soát Bệnh truyền nhiễm Động vật trong nước
- ✓ Luật về lò mổ
- ✓ Luật về Quản lý hoạt động giết mổ và luật Kiểm định gia cầm
- ✓ Luật kiểm soát chất độc và chất có hại.
- ✓ Luật tiêu chuẩn nông nghiệp Nhật Bản.
- ✓ Và các Nghị định, quy định chi tiết khác



THỊ TRƯỜNG ÚC VÀ NIU DI-LÂN

- Các tiêu chuẩn áp dụng với thực phẩm được quy định trong Bộ Luật Tiêu chuẩn Thực phẩm Úc và New Zealand. Tất cả thực phẩm nhập khẩu vào Úc phải đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu của bộ luật này đồng thời nhà nhập khẩu có trách nhiệm bảo đảm thực phẩm nhập khẩu đạt các yêu cầu về an toàn thực phẩm của Úc.
- Bộ Luật tiêu chuẩn thực phẩm của Úc và New Zealand gồm 4 Chương:

AUSTRALIA VS NEW ZEALAND



THỊ TRƯỜNG ÚC VÀ NIU DI-LÂN

Chương 1 - Giới thiệu và các tiêu chuẩn áp dụng cho tất cả các loại thực phẩm, gồm các yêu cầu về nhãn mác; các chất bổ sung và thực phẩm; dư lượng tối đa cho phép; thực phẩm biến đổi gen; hạn mức vi sinh học và các yêu cầu về chế biến.

Chương 2 - Tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm, gồm các yêu cầu thành phần đối với các loại thực phẩm cụ thể.

Chương 3 - Tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, gồm các yêu cầu về an toàn thực phẩm đối với người chế biến thực phẩm.

Chương 4 - Tiêu chuẩn sản xuất cơ bản, gồm các tiêu chuẩn cho hàng nông sản.



MỘT SỐ THÔNG BÁO SPS ĐÁNG LƯU Ý

➤ **Thông báo số G/SPS/N/AUS/586 ngày 12/4/2024 của Úc:**

Nội dung thông báo: “Đánh giá rủi ro nhập khẩu đối với môi trường vi sinh đã khử nước và khử trùng trước.”

➤ **Thông báo số G/SPS/N/AUS/570/Add.1 ngày 07/03/2024 của Úc**

Nội dung thông báo: “Bộ Nông nghiệp, Thủy sản và Lâm nghiệp Úc đã hoàn thành phân tích rủi ro nhằm đáp ứng yêu cầu tiếp cận thị trường cho chanh dây tươi (*Passiflora edulis*) từ Việt Nam nhập khẩu vào Úc.”

➤ **Thông báo số G/SPS/N/AUS/583 ngày 19/03/2024 của Úc:**

Nội dung thông báo: “Đề xuất sửa đổi Bộ Tiêu chuẩn Thực phẩm code của Úc và Niu Di-lân điều chỉnh các giới hạn dư lượng tối đa (MRL) đối với các hóa chất nông nghiệp và thú y khác nhau phù hợp với các quy định quốc gia khác liên quan đến việc sử dụng an toàn và hiệu quả các hóa chất nông nghiệp và thú y:

- Ametoctradin, cypermethrin, ethephon, fluxapyroxad, ipflufenquin, mefentrifluconazole, metalaxyl và pyraclostrobin trong các mặt hàng có nguồn gốc thực vật;
- Bupivacain và lignocain trong một số mặt hàng có nguồn gốc động vật.

MỘT SỐ THÔNG BÁO SPS ĐÁNG LƯU Ý

➤ **Thông báo số G/SPS/N/NZL/742/Add.1 ngày 31/01/2024 của Niu Di-lân:**

Nội dung thông báo: “Thị trường Niu Di-lân có các thông báo sửa đổi Tiêu chuẩn Y tế nhập khẩu đối với quả chôm chôm, gừng tươi và rau quả tươi. Các thông báo có hiệu lực chính thức từ ngày 29/01/2024.”

➤ **Thông báo số G/SPS/N/KOR/798 ngày 13/03/2024 của Hàn Quốc:**

Nội dung thông báo: Đề xuất sửa đổi “Đạo luật kiểm soát dịch bệnh sinh vật dưới nước”.

➤ **Thông báo số G/SPS/N/KOR/797 ngày 05/03/2024 của Hàn Quốc:**

Nội dung thông báo: Đề xuất sửa đổi "Tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho dụng cụ, hộp đựng và bao bì thực phẩm“

➤ **Thông báo số G/SPS/N/JPN/1258 01/03/2024 của Nhật Bản:**

Nội dung thông báo: Sửa đổi Danh sách quản lý các sinh vật sống theo Đạo luật về các loài ngoại lai xâm lấn

MỘT SỐ THÔNG BÁO SPS ĐÁNG LƯU Ý

➤ Thông báo số G/SPS/N/CHN/1298 ngày 12/02/2024 của Trung Quốc:

Nội dung thông báo: “Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia của CHND Trung Hoa: Chất tăng cường dinh dưỡng thực phẩm vitamin K2 (phương pháp tổng hợp).

Tiêu chuẩn này áp dụng cho thực phẩm tăng cường dinh dưỡng vitamin K2 được điều chế bằng phương pháp tổng hợp hóa học từ vitamin K3 và rượu heptaenorpene hoặc từ vitamin K3, farnicol và geraniol làm nguyên liệu.

➤ Thông báo số G/SPS/N/CHN/1297 ngày 12/02/2024 của Trung Quốc:

Nội dung thông báo: “Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia của CHND Trung Hoa: Quy tắc chung về Thực phẩm dành cho Mục đích Y tế Đặc biệt Tiêu chuẩn này quy định các chỉ tiêu kỹ thuật liên quan của thực phẩm dùng cho mục đích y tế đặc biệt. Tiêu chuẩn này áp dụng cho các thực phẩm dùng cho mục đích y tế đặc biệt dành cho người trên 1 tuổi.”.

➤ Thông báo số G/SPS/N/CHN/1296 ngày 12/02/2024 của Trung Quốc:

Nội dung thông báo: Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia của CHND Trung Hoa: Thực phẩm bổ sung đầy đủ Tiêu chuẩn này áp dụng đối với thức ăn bổ sung dùng cho trẻ từ 6 tháng đến 36 tháng và trẻ từ 37 tháng đến 72 tháng.

➤ Thông báo số G/SPS/N/CHN/1295 09/02/2024 của Trung Quốc:

Nội dung thông báo: Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia của CHND Trung Hoa: Nguyên tắc chung về Ghi nhãn Thực phẩm đóng gói sẵn Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu ghi nhãn thực phẩm đối với thực phẩm đóng gói sẵn.

MỘT SỐ THÔNG BÁO SPS ĐÁNG LƯU Ý

➤ Thông báo số G/SPS/N/CHN/1301 ngày 28/6/2024 của Trung Quốc:

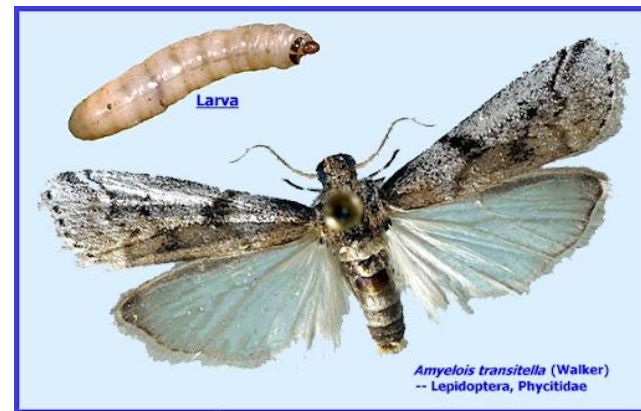
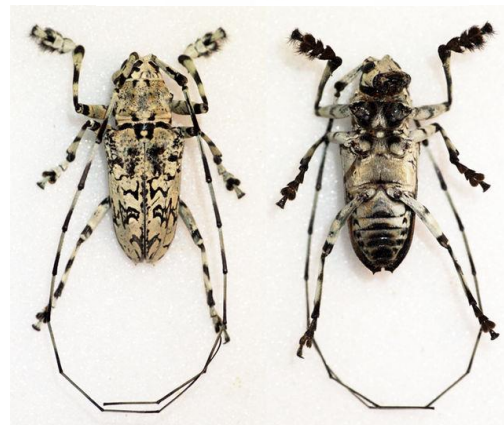
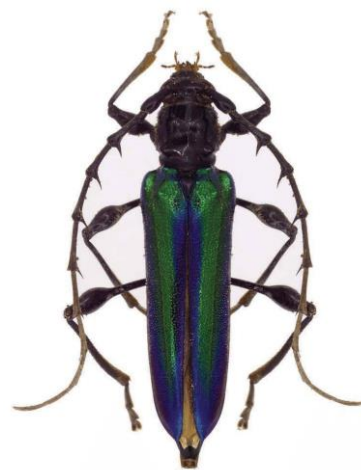
Nội dung thông báo: **bổ sung 47 loài dịch hại** trong đó có loài bướm đêm *Amyelois transitella* (Walker) và các loài gây hại khác vào danh sách đối tượng kiểm dịch thực vật.

附件

中华人民共和国进境植物检疫性有害 生物增补名录 (2024 年)

昆虫

- | | |
|---|----------|
| 1. <i>Amyelois transitella</i> (Walker) | 脐橙螟 |
| 2. <i>Ancylonotus tribulus</i> (Fabricius) | 爪哇木棉棘胸天牛 |
| 3. <i>Cordylomera spinicornis</i> (Fabricius) | 刺角楝天牛 |
| 4. <i>Deanolis sublimbalis</i> Snellen, 1899 | 芒果蛀果螟 |
| 5. <i>Dysmicoccus lepelleyi</i> (Betrem) | 李比利氏灰粉蚧 |
| 6. <i>Epiphyas postvittana</i> (Walker) | 苹淡褐卷蛾 |
| 7. <i>Exallomochlus hispidus</i> (Morrison) | 甘蔗簇粉蚧 |
| 8. <i>Gnathotrichus sulcatus</i> (LeConte) | 沟缝锤小蠹 |
| 9. <i>Hordeolicoccus nephelii</i> (Takahashi) | 红毛丹眼粉蚧 |
| 10. <i>Linepithema humile</i> (Mayr) | 阿根廷蚁 |
| 11. <i>Melanaspis bromiliae</i> (Leonardi) | 日黑圆盾蚧 |
| 12. <i>Melanaspis smilacis</i> (Comstock) | 菝葜黑圆盾蚧 |
| 13. <i>Mudaria luteileprosa</i> Holloway | 榴莲果核夜蛾 |
| 14. <i>Paracoccus interceptus</i> Lit | 截获秀粉蚧 |



MỘT SỐ THÔNG BÁO SPS ĐÁNG LƯU Ý

➤ **Thông báo số G/SPS/N/CHN/1311 ngày 11/7/2024 của Ủy ban Y tế quốc gia - Trung Quốc:**

Nội dung thông báo: Quy định về kiểm soát ô nhiễm acrylamide trong thực phẩm.

Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu cơ bản và hướng dẫn quản lý để phòng ngừa và kiểm soát việc tạo ra acrylamide trong các sản phẩm khoai tây, sản phẩm ngũ cốc rang và cà phê v.v... thông qua việc kiểm soát nguyên liệu thô, chế biến nhiệt như chiên và rang.

Cơ quan nghiên cứu ung thư quốc tế; chương trình Độc chất học quốc gia Hoa Kỳ; Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ: phân loại acrylamide là chất có thể gây ung thư ở người.



VĂN PHÒNG SPS VIỆT NAM

Địa chỉ : Nhà A3, số 10 Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại : 0243 734 4764

Email : spsvietnam@mard.gov.vn

Website : spsvietnam.gov.vn

Trân trọng cảm ơn!